

Bản án số: 19/2022/HS-ST

Ngày 06- 7- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Ngọc Thúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Châu Văn Khỏe.

2. Bà Nông Thị Sinh.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang tham gia phiên tòa: Ông Tạ Ngọc Dũng- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, Tòa án nhân dân huyện Na Hang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2022/TLST-HS, ngày 20 tháng 5 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 13/2022/HSST- QĐ ngày 30 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức Đ, sinh ngày 24/02/2004; nơi sinh: huyện N, tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn N, xã C, huyện N, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị C; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 152/QĐ-XPHC, ngày 21/12/2021 của Công an huyện Na Hang xử phạt Nguyễn Đức Đ 500.000 đồng về hành vi đánh bạc, ngày 23/12/2021 Nguyễn Đức Đ đã nộp phạt.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa theo diện trợ giúp pháp lý cho bị cáo:* Bà Hà Minh P Luật sư Văn phòng luật sư Minh Phúc- Đoàn luật sư tỉnh Tuyên Quang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Vi Đức D, sinh ngày 14/10/2004; Địa chỉ: Thôn B, xã Y, huyện N, tỉnh Tuyên Quang; Người đại diện hợp pháp: Ông Vi Văn Đ1 là bố đẻ và bà Sầm Thị L là Mẹ đẻ của Vi Văn D; Địa chỉ: Thôn B, xã Y, huyện N, tỉnh Tuyên Quang (*vắng mặt*).

2. Vi Văn H, sinh năm 2003; Địa chỉ: Thôn K, xã K, huyện N, tỉnh Tuyên Quang (*vắng mặt*).

3. Lý Tự T, sinh năm 2003; Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện N, tỉnh Tuyên Quang (*vắng mặt*).

4. Vi Văn N, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn B, xã Y, huyện N, tỉnh Tuyên Quang (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức Đ, sinh ngày 24/02/2004, trú tại thôn Thôn N, xã C, huyện N, tỉnh Tuyên Quang, Vi Đức D, sinh ngày 14/10/2004, trú tại thôn B, xã Y, huyện N, tỉnh Tuyên Quang, Vi Văn H, sinh ngày 12/11/2003, trú tại thôn K, xã K, huyện N, tỉnh Tuyên Quang và Lý Tự T, sinh ngày 30/10/2003, trú tại thôn K, xã Đ, huyện N, tỉnh Tuyên Quang là bạn học cùng lớp tại trường THPT Yên Hoa thuộc xã Yên Hoa, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 09/02/2022, Đ, D, H và T rủ nhau đến nhà Vi Văn N, sinh năm 1992, trú tại thôn B, xã Y, huyện N, tỉnh Tuyên Quang đánh bạc (Đ rủ H và Đ, H rủ T). H chuẩn bị một bộ bài tú lơ khơ 52 quân. Khi đến nơi, N, D, Đ, H và T bắt đầu ngồi ở chiếu trải giữa nền nhà N đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây, cá cược được thua bằng tiền, sử dụng bộ bài tú lơ khơ từ A (át) đến 9 (bỏ các lá bài từ 10, J, Q, K), mỗi ván chia cho mỗi người chơi ba lá bài rồi cộng tổng tính điểm, ví dụ: tổng 03 lá bài là 10 hoặc 20 thì được tính là 10 điểm (cao nhất), tổng 03 lá bài là 11 thì được tính là 01 điểm (thấp nhất). Trong mỗi ván mọi người sẽ cá cược với người cầm chương và cá cược với nhau, ai cao điểm hơn sẽ là người thắng và được lấy tiền đặt cược từ người thua, nếu điểm bằng nhau thì so chất trong bài, ai có chất rô cao nhất là người thắng (quân A (át) rô được tính là cao nhất), nếu không có chất rô thì lần lượt so chất cơ, tép, bích, ai cao hơn thì là người thắng. Bắt đầu đánh bạc N là người cầm chương, sau đó trong mỗi ván ai được 10 điểm thì sẽ được cầm chương. Mức độ cá cược thấp nhất là 10.000 đồng, cao nhất là 20.000 đồng. Nghĩa D, Đ, H và T đánh bạc đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì không chơi nữa và đi về.

Quá trình điều tra đã xác định số tiền bị cáo và các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc cụ thể như sau:

- Nguyễn Đức Đ sử dụng 100.000 đồng tham gia đánh bạc, trong khi đánh bạc thắng 70.000 đồng, khi không đánh bạc nữa có tổng số tiền là 170.000 đồng.

- Vi Văn N sử dụng 45.000 đồng tham gia đánh bạc, trong khi đánh bạc thắng 280.000 đồng, khi không đánh bạc nữa có tổng số tiền là 325.000 đồng.

- Vi Văn D sử dụng 250.000 đồng tham gia đánh bạc, trong khi đánh bạc thua 150.000 đồng, khi không đánh bạc nữa còn 100.000 đồng.

- Vi Văn H sử dụng 200.000 đồng, trong khi đánh bạc cho Lý Tự T 30.000 đồng để tham gia đánh bạc (cho 03 lần, mỗi lần 10.000 đồng), quá trình đánh bạc thua hết tiền.

- Lý Tự T sử dụng 30.000 đồng tham gia đánh bạc (là tiền Hải cho), trong khi đánh bạc thua hết tiền và về trước.

Tổng số tiền bị cáo và các đối tượng sử dụng đánh bạc được xác định là: **625.000 đồng** (*Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang đã tạm giữ: 595.000 đồng (trong đó của Độ 170.000 đồng; D 100.000 đồng; Nghĩa 325.000 đồng) và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

Trước Cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo Nguyễn Đức Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 17/CT-VKSNH ngày 18/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố bị cáo Nguyễn Đức Đ về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang luận tội và đề nghị: Tuyên bố Nguyễn Đức Đ phạm tội “Đánh bạc”.

- Về hình phạt chính: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và các Điều 90, 91, 100 của bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Đức Đ từ 06 đến 08 tháng Cải tạo không giam giữ. Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo tranh luận bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng quy định về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội cho bị cáo được hưởng mức án cải tạo không giam giữ tại địa phương, không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, ngoài có lời khai tại cơ quan điều tra, không có ý kiến đề nghị gì, không sửa đổi, bổ sung gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về xem xét hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình; lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; biên bản vi phạm hành chính, vật chứng, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 18 giờ 00 phút đến 22 giờ 00 phút, ngày 09/02/2022, tại nhà ở của Vi Văn N, thuộc thôn trú tại thôn B, xã Y, huyện N, tỉnh Tuyên Quang. Nguyễn Đức Đ, sinh ngày 24/02/2004, trú tại thôn N, xã C, huyện N, tỉnh Tuyên Quang (Đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc) tiếp tục có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh ba cây cá cược thắng, thua bằng tiền cùng với Vi Văn N, Vi Văn D, Vi Văn H và Lý Tự T. Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 625.000 đồng (*Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng*), trong đó Nguyễn Đức Đ sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc.

Xét thấy, tuy số tiền quy kết đối với bị cáo dưới 5.000.000 đồng nhưng bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, ngày 21/12/2021 Công an huyện Na Hang xử phạt Nguyễn Đức Đ 500.000 đồng về hành vi đánh bạc nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương; bị cáo biết hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, bị cáo đã từng bị xử lý về hành vi đánh bạc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Tuy nhiên bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, nhận thức về hành vi phạm tội còn hạn chế, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội không lớn. Do đó xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là người dân tộc thiểu số cư vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc

biệt khó khăn nên bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nên áp dụng quy định tại Điều 90, 91 Bộ luật hình sự về nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội đối với bị cáo.

[4] Xét tính chất, vai trò, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi. Xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng liên quan đến vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài gồm 52 lá do là tang vật của vụ án.
- Số tiền bị cáo và các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc đã thu giữ là 595.000 đồng cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định.

[7]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[8]. Về các vấn đề khác: Đối với hành vi Đánh bạc của Vi Văn N, Vi Văn D, Vi Văn H và Lý Tự T. Quá trình điều tra xác định những người này chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc; tổng số tiền sử dụng đánh bạc chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang đã chuyển tài liệu đến Công an huyện Na Hang để xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Đ phạm tội Đánh bạc.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 100 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Đức Đ **06**

tháng Cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Côn Lôn, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang nhận được Quyết định thi hành bản án và bản sao bản án có hiệu lực pháp luật. Không khấu trừ thu nhập trong thời gian thi hành án đối với bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Đức Đ cho Ủy ban nhân dân xã Côn Lôn, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang quản lý, giám sát, giáo dục, theo dõi thi hành án theo quy định tại Điều 18 Luật thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân (*Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Cơ quan CSĐT với Chi cục thi hành án huyện Na Hang ngày 19/5/2022*)

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo và các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc 595.000 đồng (*Năm trăm chín năm nghìn đồng*)

(*Số tiền trên hiện đang gửi tại tài khoản tạm giữ số: 3949.0.1065086.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, mở tại Kho bạc nhà nước huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang*).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Đức Đ phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Người đại diện hợp pháp vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng HSNV CA tỉnh Tuyên Quang;
- Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- Công an huyện Na Hang;
- Chi cục THADS huyện Na Hang;
- UBND xã Côn Lôn;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Ngọc Thúc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chầu Văn Khỏe

Nông Thị Sinh

Triệu Ngọc Thúc

